

## CHÍNH TRỊ - LUẬT

# PHONG TRÀO CÁNH TẢ MỸ LATINH VÀ VAI TRÒ CỦA NÓ ĐỐI VỚI VIỆC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ KINH TẾ - XÃ HỘI

ThS. Nguyễn Thị Hạnh  
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

**M**ỹ Latinh là khu vực địa lý khá lớn bắt đầu từ Mexico ở Bắc Mỹ đến Nam Mỹ, với tổng diện tích trên 20,5 triệu km<sup>2</sup> và dân số khoảng trên 500 triệu người. Khu vực này có 33 quốc gia độc lập và 14 vùng lãnh thổ. Ở đây, trừ người Brazil nói tiếng Bồ Đào Nha, còn người dân các nước và vùng lãnh thổ còn lại đều nói tiếng Tây Ban Nha. Từ đầu những năm 1990, trong khu vực đã xuất hiện xu thế thiên tả và nó ngày càng mạnh lên thành một trào lưu vào những năm đầu thế kỷ XXI. Khởi đầu là thắng lợi của Hugo Chavez trong cuộc bầu cử Tổng thống Venezuela năm 1998 đến nay đã có chín nước do các đảng cánh tả cầm quyền. Hiện tượng này là một điểm sáng, được đặc biệt lưu ý trong đời sống chính trị thế giới hiện nay mà các chính trị gia và giới nghiên cứu gọi là "Sự chuyển động về phía tả ở Mỹ Latinh"<sup>1</sup>.

### 1. Sự phát triển của phong trào cánh tả Mỹ Latinh

Trong những năm cuối thập niên 80 và đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, sự sụp đổ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu đã ảnh hưởng tiêu cực đến lực lượng cánh tả Mỹ Latinh. Đó là thời gian mà hầu hết các đảng cộng sản, các đảng cánh tả và lực lượng tiến bộ khu vực đều rơi

vào tình trạng khủng hoảng và mất phương hướng. Do mất chỗ dựa về tinh thần và vật chất nên nhiều đảng gặp khó khăn về tài chính, về việc giáo dục tư tưởng cũng như việc củng cố xây dựng tổ chức đảng.

Song, từ cuối thập niên 90 của thế kỷ XX đến nay, các lực lượng cánh tả ở Mỹ Latinh đã bước vào giai đoạn phục hồi và giành thắng lợi trong các cuộc bầu cử tổng thống, hàng loạt chính phủ do các đảng cánh tả nắm quyền đã được thành lập. Đó thực sự là bước phát triển mới của phong trào cánh tả Mỹ Latinh và nó đã trở thành một hiện tượng đáng lưu ý đặc biệt trong bối cảnh thế giới hiện nay.

Khởi đầu là thắng lợi của ông H. Chavez trong cuộc bầu cử tổng thống năm 1998 ở Venezuela, tiếp theo là: Chile năm 2000, Brazil năm 2002, Argentina năm 2003, Panama và Uruguay năm 2004 và Bolivia năm 2005.

Đặc biệt, năm 2006 được coi là năm ghi đậm dấu ấn thành công của trào lưu cánh tả Mỹ Latinh với việc giành thắng lợi của năm lãnh tụ cánh tả. Sự kiện khởi đầu gây chấn động dư luận quốc tế và có ý nghĩa lớn đối với phong trào năm 2006 là, tại Bolivia ông Morales ứng cử viên của đảng Phong trào đi lên chủ nghĩa xã hội (MAS) giành thắng lợi trong cuộc bầu cử tổng

thống cuối năm 2005 và lên nắm quyền từ đầu năm 2006. Ông trở thành vị tổng thống người da đỏ đầu tiên trong lịch sử 180 năm độc lập của Cộng hòa Bolivia. Thắng lợi của ông là thắng lợi của nhân dân lao động đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ, chống nghèo đói và bất công trong xã hội.

Thắng lợi quan trọng tiếp theo của phong trào cánh tả Mỹ Latinh là tại Chile, bà Bachelet ứng cử viên của đảng Xã hội thuộc Liên minh trung tả đã giành thắng lợi trong cuộc bầu cử tổng thống Chile vòng hai ngày 15 tháng 1 và trở thành nữ tổng thống đầu tiên trong lịch sử quốc gia Nam Mỹ này.

Sự kiện nổi bật và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong năm bầu cử sôi động 2006 của phong trào cánh tả khu vực là chiến thắng vang dội trong vòng năm tuần cuối năm của các ứng cử viên đảng cánh tả: tại Brazil ông Lula da Silva tái đắc cử nhiệm kỳ hai trong cuộc bầu cử tổng thống ngày 29 tháng 10 với số phiếu bầu cao hơn so với thắng lợi mà ông giành được bốn năm trước (2002); tại Nicaragua, người đứng đầu đảng Mặt trận giải phóng dân tộc Sandino (FSLN) ông Ortega đắc cử tổng thống ngày 5 tháng 11 và lễ nhậm chức tổng thống chính thức vào tháng 1 năm 2007; tại Ecuador ứng cử viên cánh tả Correa thuộc Liên minh Đất nước giành 70% phiếu bầu và trở thành Tổng thống Ecuador ngày 26 tháng 11; và tại Venezuela, ông H. Chavez tái đắc cử nhiệm kỳ ba liên tiếp với thắng lợi vang dội tại cuộc bầu cử ngày 3 tháng 12.

Năm 2007, cũng là năm các đảng cánh tả Mỹ Latinh giành thêm thắng lợi ở Guatemala, ông A. Colom, ứng cử viên của đảng Cánh tả Đoàn kết Hy vọng Quốc gia đã giành thắng lợi trong vòng hai cuộc bầu cử tổng thống với 52,77% phiếu bầu.

Năm 2008, ứng cử viên của Liên minh cánh tả Paraguay ông Ph. Lugo đã trúng cử tổng thống giành 41% so với 31% của ứng cử viên đảng Bảo thủ cầm quyền từ hơn 60 năm trước đó.

Năm 2009, cánh tả Mỹ Latinh tiếp tục giành thắng lợi tại El Salvador - nhà báo Mauricio Funes, ứng cử viên Mặt trận giải phóng dân tộc Farabundo Marti - giành thắng lợi trong cuộc bầu cử tổng thống ngày 15 tháng 3, đánh bại ứng cử viên cánh hữu Rodrigo Avila, người của Liên minh Dân tộc cộng hoà (ARENA), đã trở thành một sự kiện quốc tế, khẳng định sự tiếp tục của xu thế "tả hóa" ở Mỹ Latinh.

Như vậy, chỉ trong một thời gian ngắn (từ 1998 đến nay) khu vực Mỹ Latinh đã có 14 chính phủ cánh tả được thành lập - chiếm 1/3 số nước trên lục địa châu Mỹ. Sự kiện này có tác động rất lớn đối với việc thúc đẩy sự phát triển của lực lượng cánh tả trên thế giới, nhất là trong bối cảnh hiện nay khi phong trào cộng sản và công nhân quốc tế chưa thực sự thoát khỏi cuộc khủng hoảng sâu sắc kể từ cuối thập kỷ 90 của thế kỷ XX. Đồng thời, đây là thắng lợi có ý nghĩa rất quan trọng phản ánh niềm tin và sự ủng hộ ngày càng tăng của các tầng lớp nhân dân đối với đường lối độc lập dân tộc, dân chủ và sự tiến bộ xã hội của lực lượng cánh tả Mỹ Latinh, cũng như đánh dấu sự chuyển biến tích cực và xu thế phát triển mới của khu vực.

Thắng lợi của phong trào cánh tả Mỹ Latinh thời gian qua có một số đặc trưng nổi bật sau:

i) Những thắng lợi mà lực lượng cánh tả giành được đều thông qua bầu cử hợp hiến, được quốc tế công nhận và giành sự tín nhiệm khá cao của cử tri. Biểu hiện là hai vị Tổng thống

H.Chavez (Venezuela) và Lula da Silva (Brazil) đã tái đắc cử hai, ba nhiệm kỳ liên tiếp; nhiều ứng cử viên giành thắng lợi với số phiếu vượt trội đối thủ. Ví dụ, ông H.Chavez đắc cử tổng thống với số phiếu ủng hộ là 62% tại cuộc bầu cử tháng 12 năm 2006, trong khi đó đối thủ là ông Manuel Rosales chỉ giành được 38% số phiếu và đã nhanh chóng công nhận kết quả bầu cử không có sự gian lận.

ii) Thắng lợi của lực lượng cánh tả Mỹ Latinh đã góp phần tích cực hóa đời sống chính trị theo hướng dân chủ, dần dần thoát ly khỏi sự chi phối của chủ nghĩa đế quốc, nhất là Mỹ. Đồng thời, nhiều nước tuyên bố hướng tới mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội. Mặc dù, bước đầu thành quả đạt được ở mỗi nước với những mức độ khác nhau. Sự phân biệt cơ bản được xác định trên hai phương diện: *một là*, mức độ cải cách dân chủ - những cải cách mang tính chất xã hội chủ nghĩa mà người ta gọi là "màu đỏ" và những cải cách theo hướng tiến bộ song ít nhiều còn mang dấu ấn của kiểu dân chủ phương Tây - gọi là "màu hồng": *hai là*, mức độ thoát khỏi sự phụ thuộc vào các nước đế quốc trước hết là Mỹ.

iii) Nhiều tổng thống cánh tả vốn xuất thân hoặc trước đó đã có quan hệ gần gũi với các tầng lớp nhân dân lao động. Tổng thống Lula Da Silva - Brazil xuất thân là người thợ luyện kim và là người lãnh đạo một phong trào công đoàn nước này. Tổng thống Morales - Bolivia hiện nay là người da đỏ, xuất thân từ gia đình thợ mỏ và cũng là người lãnh đạo nghiệp đoàn. Tổng thống H.Chavez - Venezuela được mệnh danh là "vị tổng thống của người nghèo", bởi ông có nhiều nỗ lực giúp nâng cao đời sống nhân dân không chỉ trong nước mà còn đối với cả các nước khác trong khu vực.

iiii) Mặc dù, còn có quan niệm chưa thống nhất và khác nhau về màu sắc của chủ nghĩa xã hội, con đường và biện pháp hướng tới chủ nghĩa xã hội ở các nước Mỹ Latinh, song điểm khác biệt rõ nét của phong trào cánh tả Mỹ Latinh với các nước thuộc Đông Âu và Liên Xô cũ là không có sự dập khuôn, sao chép, giáo điều và xét lại đối với chủ nghĩa xã hội. Ngược lại, họ rất mềm mỏng, linh hoạt, sáng tạo và kiên trì cho các mục tiêu xã hội chủ nghĩa đã đề ra.

Như vậy, từ năm 1998 đến nay, thông qua bầu cử dân chủ, ở Mỹ Latinh đã có 14 quốc gia do đảng cánh tả cầm quyền, trong đó có bốn quốc gia công khai tuyên bố đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, hướng tới sự công bằng, bình đẳng, tự do cho mọi người dân. Sự kiện này không những đánh dấu sự "đổi màu" trên bản đồ chính trị thế giới, với sự trở dậy của làn sóng tư tưởng thiên tả tại khu vực này mà còn chứng tỏ một xu hướng mới đang dần hình thành - xu hướng đi lên chủ nghĩa xã hội.

## **2. Nguyên nhân dẫn đến sự hình thành và thúc đẩy phong trào cánh tả Mỹ Latinh**

Theo các nhà nghiên cứu quốc tế, sự xuất hiện, phát triển và thắng lợi của phong trào cánh tả Mỹ Latinh thời gian gần đây xuất phát từ ba nhóm nguyên nhân chủ yếu sau: 1) Do những hậu quả kinh tế - xã hội nặng nề của việc áp dụng mô hình "Chủ nghĩa tự do mới"; 2) Vai trò lãnh đạo của các cá nhân lãnh tụ, của các chính đảng cánh tả, các lực lượng dân tộc tiến bộ ở các nước Mỹ Latinh; 3) Sự đoàn kết và hợp tác quốc tế có tác động không nhỏ tới sự phát triển và thành công của phong trào.

*Nhóm nguyên nhân thứ nhất:* do những hậu quả kinh tế - xã hội nặng nề của việc áp dụng mô hình “Chủ nghĩa tự do mới” - một mô hình quản lý kinh tế xã hội tư bản chủ nghĩa kiểu Mỹ được áp dụng ồ ạt vào khu vực này những năm 1990, tuy có đạt được một số thành tựu bước đầu về tăng trưởng kinh tế, song những mặt tiêu cực của nó ngày càng bộc lộ rất rõ nét như: tình trạng phân hóa trong xã hội, nạn nghèo đói, nạn thất nghiệp, khủng hoảng kinh tế, nợ nước ngoài, nạn tham nhũng,... gia tăng nhanh chóng, gây ra những xáo trộn trầm trọng trong xã hội và khủng hoảng chính trị triển miên. Đây là một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự phát triển và giành thắng lợi của phong trào cánh tả Mỹ Latinh. Xin dẫn một vài số liệu:

Từ năm 1981 đến năm 2002, tính trung bình cả khu vực Mỹ Latinh, có hơn 8 năm kinh tế tăng trưởng âm; các nước có kinh tế tăng trưởng âm kéo dài nhất là Venezuela 12 năm, Bolivia và Peru là 10 năm còn nước có tăng trưởng âm ngắn nhất là Chile 3 năm.

Nợ nước ngoài của các nước Mỹ Latinh tăng nhanh: năm 1985 là 300 tỷ USD; 2003 là 750 tỷ USD. Vấn đề nợ đã trở thành một trong những rào cản lớn đối với sự phát triển của các nước trong khu vực.

Sự phân hóa xã hội và tình trạng nghèo đói diễn ra rất gay gắt và Mỹ Latinh được coi là khu vực bất bình đẳng nhất trên thế giới. Những người giàu nhất chỉ chiếm 10% dân số song lại sở hữu 48% tổng thu nhập quốc dân, trong khi cũng 10% người nghèo nhất chỉ có thu nhập bằng 1,6% GDP. Từ năm 1990 đến 2003, trong tổng số hơn 500 triệu dân Mỹ Latinh đã có hơn 225 triệu người sống nghèo khổ (chiếm 44%), trong đó 92 triệu người

sống dưới mức nghèo khổ, 55 triệu người suy dinh dưỡng trầm trọng<sup>2</sup>.

Cũng về vấn đề trên, xin dẫn thêm một vài số liệu về các khía cạnh khác: Brazil là nước có nền kinh tế lớn nhất Mỹ Latinh nhưng lại là nước có sự phân phối thu nhập tồi tệ nhất thế giới; Venezuela đất nước có điều kiện thiên nhiên ưu đãi lại tồn tại một nghịch lý, quốc gia này có hơn 30 triệu ha đất nông nghiệp mà phải nhập khẩu đến 70% lương thực, thực phẩm, 80% đất canh tác do 5% đại điền chủ nắm giữ, là nước có trữ lượng dầu mỏ đứng thứ sáu thế giới và đứng thứ năm về sản lượng khai thác nhưng 80% dân số lại sống ở mức nghèo khổ.

Tình trạng thất nghiệp và tệ nạn xã hội ngày càng gia tăng: năm 1990, tỷ lệ thất nghiệp là 7,5%, đến năm 2003, con số này là 10,7%. Khu vực Mỹ Latinh “nổi tiếng” là nơi sản xuất ma túy lớn nhất thế giới. Đồng thời, đây cũng là khu vực có tỷ lệ người mù chữ xếp vào hàng cao trên thế giới, trên 50 triệu người.

Như vậy cho thấy, cuộc khủng hoảng kinh tế, tài chính sâu sắc, cùng với những khoản nợ chồng chất đã gây những bất ổn lớn về chính trị - xã hội ở nhiều nước Mỹ Latinh vào cuối thập niên 90 của thế kỷ XX, đã đặt các nước này bên bờ vực của sự sụp đổ kinh tế, dẫn đến sự bất bình và thất vọng trong các tầng lớp nhân dân lao động về chủ nghĩa tự do mới. Đây được coi là một trong những nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự phát triển và thắng lợi của phong trào thời gian qua.

*Nhóm nguyên nhân thứ hai:* vai trò các cá nhân lãnh tụ của các đảng cánh tả, các lực lượng dân tộc tiến bộ ở các nước Mỹ Latinh là một trong những yếu tố rất quan trọng trong việc tập hợp lực lượng, thức tỉnh ý thức chính trị - xã hội của quần chúng nhân dân.

định hướng đường lối và phương thức đấu tranh thích hợp đưa phong trào giành thắng lợi. Đây được coi là nguyên nhân quan trọng, quyết định sự thành công của lực lượng cánh tả trong các cuộc bầu cử. Trước hết, lực lượng cánh tả đã tìm ra hình thức đấu tranh phù hợp trong tình hình mới, từ hoạt động vũ trang chuyển sang vận động quần chúng nhân dân, thực hiện liên kết các phong trào đấu tranh dân chủ và tiến bộ khác trong nước và khu vực đấu tranh trên nghị trường với các chính sách, mục tiêu được lòng dân, gương cao ngạo cờ độc lập dân tộc, đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ, bình đẳng xã hội chống chủ nghĩa thực dân mới, bảo vệ lợi ích dân tộc. Đặc biệt, các đảng cánh tả Mỹ Latinh đã liên kết thành lực lượng rộng rãi, gương cao ngạo cờ đoàn kết khu vực theo tư tưởng của Jose Marti và Simon Bolivar. Ví dụ, tháng 4/2005, các nhà lãnh đạo Cuba và Venezuela đã thành lập khối liên kết "Giải pháp Boliva cho châu Mỹ - ALBA" và chưa đầy hai năm sau, đã có thêm hai nước gia nhập tổ chức này (tháng 4/2006 Boliva và tháng 1/2007 Nicaragua). Đây là mô hình mới của sự hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau cùng phát triển ở khu vực và là đối trọng với tổ chức "Mậu dịch tự do châu Mỹ - FTAA". Hay, Diễn đàn Sao Paulo là một trong những hình thức liên kết, tập hợp lực lượng rất hiệu quả, đã thu hút được trên 140 đảng và tổ chức chính trị trên thế giới tham gia. Ngoài ra, để trao đổi, đánh giá tình hình khu vực nhằm đưa ra đường lối, hình thức đấu tranh phù hợp, cánh tả Mỹ Latinh còn tổ chức nhiều hội thảo quốc tế như: "Các đảng và một xã hội mới" do đảng Lao động Mexico chủ trì hàng năm, hội nghị "Toàn cầu hóa và những vấn đề của phát triển" do Cuba đăng cai. v.v...

*Nhóm nguyên nhân thứ ba:* sự đoàn kết và ủng hộ của các lực lượng cách mạng, tiến bộ trong khu vực và trên thế giới là một trong những yếu tố không thể thiếu góp phần thúc đẩy và làm nên thắng lợi. Đó là sự hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau của các nước trong khu vực với hạt nhân nòng cốt là Cuba và Venezuela: Cuba đã hỗ trợ tích cực các chính phủ tiến bộ ở Mỹ Latinh về giáo dục, y tế, đào tạo cán bộ (đào tạo miễn phí hàng trăm ngàn sinh viên, cử hàng trăm lượt bác sỹ, giáo viên... sang giúp các nước này. Chỉ riêng đối với Venezuela, Cuba đã cử gần 40 nghìn cán bộ gồm bác sỹ, giáo viên, nhân viên y tế sang giúp đỡ); Venezuela cam kết đảm bảo nguồn cung cấp dầu mỏ với giá ổn định cho các nước Mỹ Latinh. Thêm nữa, sự ổn định và phát triển của các nước XHCN cũng là nguồn động viên, cổ vũ phong trào độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội ở khu vực. Các mối quan hệ hữu nghị, ủng hộ, hợp tác bình đẳng và cùng có lợi giữa các nước XHCN với các nước Mỹ Latinh cũng là nhân tố có sức mạnh thúc đẩy phong trào cánh tả Mỹ Latinh phát triển và gặt hái những thành công.

### **3. Vai trò của phong trào cánh tả đối với việc giải quyết vấn đề kinh tế - xã hội**

Ấn tượng của trào lưu cánh tả Mỹ Latinh không chỉ dừng lại ở những thắng lợi trong các cuộc bầu cử thời gian qua mà vấn đề quan trọng hơn là vai trò hết sức tích cực của các chính phủ cánh tả trong việc giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội bức xúc của các nước. Ngay sau khi nắm quyền điều hành đất nước, tuyệt đại đa số các chính phủ cánh tả đã tuyên bố hoặc đã tiến hành hàng loạt những cải cách kinh tế - xã hội tiến bộ nhằm giải

quyết những vấn đề cấp thiết của xã hội đặt ra như: chuyển từ mô hình chủ nghĩa tự do mới sang mô hình kinh tế thị trường kết hợp giải quyết những vấn đề xã hội; tích cực thực hiện các chương trình xóa đói, giảm nghèo, cải cách ruộng đất, cải thiện dịch vụ y tế, văn hóa, cộng đồng, điều chỉnh luật pháp theo lợi ích quốc gia và bảo vệ quyền lợi người lao động, giải quyết vấn đề việc làm... Bước đầu những cải cách trên đã thu được những kết quả khả quan, kinh tế đã phục hồi và có bước tăng trưởng đáng kể, tình hình chính trị các nước dần ổn định, đời sống người dân được cải thiện từng bước, tỷ lệ nghèo đói giảm. Điều này thể hiện:

Trước hết là ở Venezuela, chính phủ của Tổng thống H. Chavez đã thực hiện hàng loạt cải cách tiến bộ về thể chế, tổ chức trưng cầu dân ý về hiến pháp, bầu quốc hội, thông qua nhiều đạo luật có lợi cho người lao động, nhất là luật đất đai. Đặc biệt, chính phủ tiến hành quốc hữu hóa ngành dầu khí - ngành kinh tế then chốt của quốc gia. Bên cạnh đó, chính phủ thực thi nhiều cải cách xã hội tiến bộ như: xóa nạn mù chữ trong nhân dân, xóa đói giảm nghèo, cải tạo lại nhà ở cho người nghèo, nâng cấp hạ tầng cơ sở, xây dựng thêm nhiều trường học mới, miễn phí và cấp nhiều suất học bổng cho học sinh, sinh viên nghèo, đẩy mạnh việc thực hiện chương trình y tế cộng đồng. Với việc thực hiện những chính sách trên, trong tám năm ông H. Chavez cầm quyền đã thu được những kết quả đáng khích lệ: tỷ lệ nghèo đói đã giảm từ 48,6% xuống còn 36%; tỷ lệ tăng trưởng kinh tế năm 2004 đạt 18%, năm 2005-2006 đạt 9% - 10%, thu nhập thực tế của người lao động đã tăng tới 445%, đến năm 2005 đã không còn người mù chữ<sup>3</sup>.

Tại Brazil, trong nhiệm kỳ đầu của Tổng thống Lula da Silva (2002-2006), chính phủ cánh tả đã đưa ra một số chính sách và đã đạt nhiều thành tựu quan trọng. Nổi bật nhất là chính sách và biện pháp kiểm soát lạm phát, duy trì sự phát triển kinh tế ổn định, giải quyết một số vấn đề xã hội bức xúc. Vấn đề ưu tiên hàng đầu trong các chương trình về xã hội là "Chương trình trợ cấp người nghèo", được thực hiện ngay từ năm 2002, mỗi năm chính phủ chi khoảng 4 tỷ USD cho 11,5 triệu hộ nghèo với tổng số gần 60 triệu người, chiếm gần 1/3 dân số đất nước. Chương trình này bao gồm một số biện pháp thiết thực như: tạo ra những thung chứa nước ở những khu vực khô cằn trên các vùng lãnh thổ; hỗ trợ tài chính cho những gia đình nông dân có thu nhập thấp - bình quân dưới 60 Real một người hay 120 Real cho một gia đình có trẻ em dưới 15 tuổi. Tuy nhiên, khi nhận hỗ trợ, các gia đình trên cũng phải cam kết cho con đi học và phải cho trẻ tiêm chủng đúng độ tuổi. Chương trình xã hội "không có người đói" của chính phủ Brazil đã trợ cấp 325 triệu USD hàng tháng cho 45 triệu người trong tổng số 186 triệu dân nước này. Đây là chương trình trợ cấp xã hội lớn nhất thế giới giúp hàng triệu trẻ em nghèo có điều kiện được đến trường và được chăm sóc y tế<sup>4</sup>. Ngoài ra, Chính phủ rất chú trọng chính sách phát triển kinh tế bền vững đi đôi với ổn định xã hội.

Khi tái đắc cử nhiệm kỳ thứ hai, Tổng thống Lula da Silva khẳng định sẽ tiếp tục thực hiện một số chính sách mà trong nhiệm kỳ qua đã đạt kết quả tốt và cần thúc đẩy tăng cường đầu tư hơn nữa cho lĩnh vực xã hội, tạo thêm việc làm, đẩy mạnh giáo dục, y tế, bảo hiểm xã hội, cắt giảm thuế đi liền với kiểm soát lạm phát, cải cách nền hành chính tạo môi trường đầu tư hấp dẫn, tích cực chống tham nhũng. Điều này

được thể hiện, không lâu sau khi bắt đầu nhiệm kỳ thứ hai. Tổng thống Lula da Silva cùng với Nội các của mình đã đưa ra chương trình: “Chương trình thúc đẩy tăng trưởng”, với hàng loạt các biện pháp nhằm giải quyết vấn đề ngăn không để tình trạng nền kinh tế tăng trưởng quá nóng; đồng thời, tăng đầu tư phát triển hạ tầng giao thông như khôi phục và phát triển các tuyến đường bộ và đường sắt, giảm thuế, hiện đại hoá ngành sản xuất năng lượng trong nước nhằm tránh tình trạng thiếu năng lượng trong sản xuất. Nguồn vốn dự chi cho chương trình này khoảng 500 tỉ Real tương đương khoảng 250 tỷ USD trong bốn năm.

Tại Argentina, Uruguay, Bolivia, Nicaragua và Chile, các chính phủ cánh tả được thành lập đều đồng loạt ban hành và thực hiện những chính sách cải cách mới đem lại lợi ích cho người lao động, chú trọng mục tiêu phát triển kinh tế bền vững. Ví dụ, Tổng thống Bolivia, ông Morales thực hiện sửa đổi hiến pháp, tiếp tục đấu tranh cho bình đẳng, hòa bình và tiến bộ xã hội, bảo vệ chủ quyền và quyền tự quyết dân tộc, tiến hành quốc hữu hóa ngành năng lượng...

Như vậy, ở những nước có chính phủ cánh tả được thiết lập, đã đạt được một số thành tựu nhất định rất đáng khích lệ trong việc giải quyết vấn đề kinh tế - xã hội như trên. Tuy nhiên, lực lượng cánh tả vẫn còn gặp nhiều khó khăn và thách thức trong thời gian tới. Trước hết, cần phải đồng tâm hiệp lực để chống lại chiến lược toàn cầu của Mỹ nói chung và chính sách của Mỹ coi Mỹ Latinh là “sân sau” nói riêng. Đồng thời, lực lượng cánh tả khu vực cần tìm ra những phương sách hiệu quả trong việc thu hút sự ủng hộ của các tầng lớp tiến bộ trong cánh hữu, song phải nâng cao

cảnh giác, đấu tranh, cô lập và làm tê liệt các thế lực cánh hữu phản động làm tay sai cho Mỹ, luôn tìm cách phá hoại cách mạng của nhân dân Mỹ Latinh. Đặc biệt, điều có tính chất quan trọng nhất là cánh tả nơi đây cần khắc phục tình trạng phân tán, loại bỏ những khuynh hướng khác nhau trong ban lãnh đạo, những tư tưởng khác nhau trong chính phủ liên minh cầm quyền, hướng tới thành lập một chính đảng thống nhất thật sự của giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

Trên đây là đôi nét về phong trào cánh tả Mỹ Latinh những năm gần đây. Có thể nói, sự xuất hiện và phát triển của phong trào là một thực tế sống động tạo cơ sở cho niềm tin vào sự thắng lợi của cuộc đấu tranh vì những mục tiêu mang tính thời đại là hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Song, việc giữ vững và phát huy những thành quả đã đạt được là một nhiệm vụ nặng nề đang đặt ra cho lực lượng này thời gian tới ■

### *Chú thích:*

1. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh: Thông tin những vấn đề lý luận số 20, Hà Nội, 10/2006.
2. Xem “Sôi động Mỹ latinh”, báo Nhân dân, ngày 26/12/2006.
3. Tạp chí Cộng sản số 773 (3/2007)
4. Báo Nhân dân, ngày 26/12/2006

### *Tài liệu tham khảo*

1. Tạp chí Châu Mỹ Ngày nay các năm 2003 - 2008
2. Tạp chí Cộng sản các năm 2006 - 2008
3. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Thông tin những vấn đề Lý luận các số năm 2006, 2007, 2008.
4. Báo Nhân dân các năm 2006-2008.
5. Robert J. Alexander, Latin American politics and Government, New York, 1995.
6. Kenneth F. Johnson, Political Forces in Latin America, New york 1968.
7. <http://www.cpv.org.vn/print-preview.asp>  
<http://www.tapchicongsan.vn>  
<http://www.dongnai.com>